

Số: 26/2022/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam.

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thanh Bình; Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ thuộc khối quản trị rủi ro Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Phạm Nguyễn Hoài Vy; Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Theo văn bản ủy quyền số 831-03/2021/GUQ MT-TCB ngày 13/9/2021);

Địa chỉ: Tầng 3, 16-18 Trần Phú, phường Tây Sơn, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Phạm Nguyễn Tân, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Bình Giáo, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Phạm Nguyễn Tân công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền gốc 106.994.877 đồng (*Một trăm lẻ sáu triệu chín trăm chín mươi bốn ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng*) và lãi tính đến ngày 25/4/2022 là 72.457.318 đồng (*Bảy mươi hai triệu bốn trăm năm mươi*

bảy ngàn ba trăm mười tám đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 25/4/2022 là 179.452.195 đồng (Một trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm chín mươi lăm đồng).

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Phạm Nguyễn Tân có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền gốc 106.994.877 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu chín trăm chín mươi bốn ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng) và lãi tính đến ngày 25/4/2022 là 72.457.318 đồng (Bảy mươi hai triệu bốn trăm năm mươi bảy ngàn ba trăm mười tám đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 25/4/2022 là 179.452.195 đồng (Một trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm chín mươi lăm đồng) trong thời hạn 02 (hai) tháng, kể từ ngày 25/4/2022 đến hết ngày 25/6/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 25/4/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Phạm Nguyễn Tân không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 119/HĐTC-BDS/TCB-PLU ngày 22/4/2014 được công chứng tại Văn phòng công chứng Xuân Thủy tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Chi nhánh Pleiku với ông Phạm Nguyễn Tân tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 115, 116, 147, tờ bản đồ số 05, 05, 12, diện tích 6667m² địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Bình, xã, Bình Giáo, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 754888 do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/5/2000.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Nguyễn Tân Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Q 754888 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/5/2000 ngay sau khi ông Phạm Nguyễn Tân trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 4.486.304 đồng (Bốn triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn ba trăm lẻ bốn đồng). Ông Phạm Nguyễn Tân tự nguyện chịu nghĩa vụ toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.486.304 đồng (Bốn triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn ba trăm lẻ bốn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.682.000 đồng (Ba triệu sáu trăm tám mươi hai ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006000 ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Nguyễn Tân phải chịu nghĩa vụ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số

tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Ông Phạm Nguyễn Tân phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều